

Số: 2305/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 15 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục và quy trình nội bộ giải quyết  
thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thú y thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật  
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của  
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm  
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của  
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ  
tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày  
23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên  
thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của  
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của  
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số  
61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế  
một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 9 năm 2022 của  
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Điều  
của các Thông tư về quản lý thuốc thú y;*

*Căn cứ Quyết định số 4014/QĐ-BNN-TY ngày 24/10/2022 của Bộ trưởng  
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới*

*ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4207/TTr-SNN ngày 07 tháng 11 năm 2022.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Tây Ninh (danh mục và nội dung quy trình nội bộ được đính kèm file điện tử trên hệ thống eGov).

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh truy cập vào địa chỉ <http://csdl.dichvucong.gov.vn> để tải toàn bộ nội dung các TTHC. Khẩn trương tham mưu hoàn thành việc xây dựng quy trình điện tử để cập nhật lên Hệ thống Một cửa điện tử tập trung của tỉnh. Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật đầy đủ quy trình nội bộ giải quyết TTHC lên Cổng dịch vụ công của tỉnh tại địa chỉ <https://dichvucong.tayninh.gov.vn>. Cập nhật toàn bộ quy trình điện tử giải quyết TTHC lên Hệ thống Một cửa điện tử tập trung tại địa chỉ <https://motcua.tayninh.gov.vn>. Niêm yết công khai tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả và triển khai thực hiện các TTHC này cho cá nhân, tổ chức đúng với nội dung đã công bố, công khai theo quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan thực hiện cập nhập và đăng tải các thủ tục hành chính lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC theo quy định của pháp luật.

3. Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ danh mục và quy trình nội bộ giải quyết TTHC đã được công bố, công khai, chủ trì rà soát quy trình điện tử được cập nhật trên Hệ thống Một cửa điện tử tập trung của tỉnh. Đồng thời, tham mưu vận hành các hệ thống liên quan đến việc tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo thông suốt, thuận lợi, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin theo quy định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và sửa đổi, bổ sung: Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 2665/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố, công khai quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *th*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- TTPVHCC; KT; KSTT;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

li

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Đức Trọng**





**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**  
**LĨNH VỰC THÚ Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH TÂY NINH**  
*(Ban hành theo Quyết định số 2305/QĐ-UBND ngày 15 / 11 / 2022*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

**PHẦN I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y.	Thú y	Căn cứ pháp lý



**PHẦN II**  
**NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI,**  
**BỔ SUNG LĨNH VỰC THỦ Y THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH TÂY NINH**

Quy trình 01	THỦ TỤC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC THỦ Y (288099)			
1. Trình tự thực hiện:	<p>- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại <b>1900561563</b> để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>- Trường hợp tổ chức, cá nhân không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (sau đây gọi tắt là Trung tâm); số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.</p> <p>- Ngoài 02 hình thức trên, tổ chức/ cá nhân có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại:</p> <p>+ Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a></p> <p>+ Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ <a href="https://dichvucong.tayninh.gov.vn/">https://dichvucong.tayninh.gov.vn/</a></p> <p>- <b>Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:</b> Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).</p> <p><b>Quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện như sau:</b></p>			
	STT	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian làm việc
	Bước	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh		

1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ:</li> <li>+ Hồ sơ được tổ chức/cá nhân nộp trực tiếp tại Trung tâm.</li> <li>+ Hồ sơ được nhân viên bưu điện nộp thông qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>+ Hồ sơ được nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công tỉnh đến Trung tâm.</li> <li>- Thực hiện kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ thiếu đề nghị bổ sung, nếu hồ sơ đầy đủ viết phiếu hẹn trao cho người nộp (nếu hồ sơ được nộp trực tuyến thì thực hiện tiếp nhận hồ sơ theo quy trình trực tuyến).</li> <li>- Chuyển hồ sơ đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y-Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định, giải quyết.</li> </ul>	Công chức tại Trung tâm	0,5 ngày làm việc
Bước 2	<b>Chi cục Chăn nuôi và Thú y</b>		
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn thư tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện và chuyển Phòng Chăn nuôi và Thú y (sau đây gọi tắt là CN&amp;TY) xử lý.</li> <li>- Phân công công chức xử lý.</li> </ul>	Trưởng phòng CNTY	0,5 ngày làm việc
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thẩm định thực tế điều kiện của cơ sở theo quy định hiện hành.</li> <li>Thực hiện kiểm tra, đánh giá trực tuyến trong trường hợp do thiên tai hoặc phải áp dụng quy định về phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm mà không thể thực hiện kiểm tra, đánh giá trực tiếp tại hiện trường để cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y. Việc đánh giá trực tiếp tại hiện trường sẽ được thực hiện sau khi các địa phương kiểm soát được thiên tai, dịch bệnh theo quy định</li> <li>- Tham mưu kết quả thực hiện trình Trưởng phòng CN&amp;TY xem xét:</li> <li>+ Nếu cơ sở đủ điều kiện tham mưu cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y.</li> <li>+ Trường hợp không cấp, tham mưu văn bản trả lời và nêu rõ lý do.</li> </ul>	Công chức Phòng CN&TY	05 ngày làm việc
	Kiểm tra kết quả thực hiện, trình Lãnh đạo Chi cục CN&TY phê duyệt.	Trưởng phòng CN&TY	0,5 ngày làm việc
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Chuyển kết quả cho Văn thư Chi cục đóng dấu, gửi nhân viên bưu điện chuyển đến Trung tâm theo quy định.</li> </ul>	Lãnh đạo Chi cục CN&TY	01 ngày làm việc
Bước	<b>Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh</b>		



	<p>3</p> <p>- Tiếp nhận kết quả giải quyết từ nhân viên bưu điện và trả kết quả trực tiếp cho người nộp hồ sơ (trường hợp người nộp hồ sơ muốn nhận kết quả trực tiếp) hoặc Trung tâm chuyển kết quả cho nhân viên bưu điện để trả kết quả thông qua dịch vụ bưu chính công ích cho người nộp hồ sơ theo yêu cầu.</p> <p><b>Lưu ý:</b> Đối với hình thức nộp hồ sơ trực tuyến, tổ chức/cá nhân khi nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính phải gửi bộ hồ sơ gốc để so sánh, đối chiếu.</p>	<p>Công chức tại Trung tâm</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>
<p><b>* Sơ đồ quy trình:</b></p> <pre> graph LR     A["Công chức TT HCC (0.5 ngày làm việc)"] --&gt; B["Trưởng phòng CNTY (0.5 ngày làm việc)"]     B --&gt; C["Công chức Phòng CNTY (0.5 ngày làm việc)"]     C --&gt; D["Trưởng phòng CNTY (0.5 ngày làm việc)"]     D --&gt; E["Lãnh đạo Chi cục (01 ngày làm việc)"]     E --&gt; F["Công chức TT HCC (0.5 ngày làm việc)"] </pre>			
<p>2.</p> <p><b>Cách thức thực hiện:</b></p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm;          - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích;          - Nộp hồ sơ trực tuyến tại:          + Cổng dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: <a href="https://dichvucong.gov.vn/">https://dichvucong.gov.vn/</a>          + Cổng dịch vụ công tỉnh, địa chỉ: <a href="https://dichvucong.tayninh.gov.vn/">https://dichvucong.tayninh.gov.vn/</a></p>		
<p>3.</p> <p><b>Thành phần, số lượng hồ sơ:</b></p>	<p><b>Thành phần hồ sơ, bao gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đăng ký cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y theo mẫu quy định tại Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TT-BNNPTNT;</li> <li>- Bản thuyết minh chi tiết về cơ sở vật chất, kỹ thuật buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y theo mẫu quy định tại Phụ lục XXII ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TT-BNNPTNT;</li> <li>- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản sao công chứng);</li> <li>- Chứng chỉ hành nghề thú y (bản sao công chứng).</li> </ul> <p><b>Số lượng hồ sơ:</b> 01 (bộ).</p>		
<p>4. Thời hạn giải quyết:</p>	<p>- 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.</p>		
<p>5. Đối tượng thực hiện TTHC:</p>	<p>Tổ chức, cá nhân.</p>		
<p>6. Cơ quan thực</p>	<p>Chi cục Chăn nuôi và Thú y – Sở Nông nghiệp và PTNT.</p>		

<b>hiện TTHC:</b>	
<b>7. Kết quả thực hiện TTHC:</b>	- Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y theo quy định tại Phụ lục XXVI Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT.
<b>8. Phí, lệ phí:</b>	<p>* Kiểm tra điều kiện cơ sở buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y, thuốc thú y thủy sản: 230.000/lần</p> <p>* Tổ chức/cá nhân có thể thanh toán lệ phí bằng các hình thức:</p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp thì nộp tại quầy thu phí của Trung tâm.</p> <p>- Trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến thì nộp thông qua chức năng thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công của tỉnh và thanh toán vào tài khoản ngân hàng của cơ quan thụ lý hồ sơ của cá nhân, tổ chức.</p> <p><b>Lưu ý:</b> Ghi rõ Nội dung chuyển khoản “thanh toán lệ phí thực hiện hồ sơ TTHC”, Mã biên nhận.</p>
<b>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</b>	<p>- Đơn đăng ký cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y theo mẫu quy định tại Phụ lục XX ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TT-BNNPTNT.</p> <p>- Bản thuyết minh chi tiết về cơ sở vật chất, kỹ thuật buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y theo mẫu quy định tại Phụ lục XXII ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TT-BNNPTNT.</p>
<b>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:</b>	<p>- Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Có địa điểm, cơ sở vật chất, kỹ thuật phù hợp;</p> <p>- Người quản lý, người trực tiếp bán thuốc thú y phải có Chứng chỉ hành nghề thú y;</p> <p>- Có đủ quầy, tủ, giá kệ để chứa, đựng và trưng bày sản phẩm phải đảm bảo chắc chắn, dễ vệ sinh và tránh được những tác động bất lợi của ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm, nấm mốc, động vật gặm nhấm và côn trùng gây hại;</p> <p>- Có trang thiết bị để bảo đảm điều kiện bảo quản ghi trên nhãn của sản phẩm; có nhiệt kế, ẩm kế theo dõi điều kiện bảo quản sản phẩm. Đối với cơ sở buôn bán vắc xin, chế phẩm sinh học phải có tủ lạnh, tủ mát hoặc kho lạnh; có nhiệt kế để kiểm tra điều kiện bảo quản; có máy phát điện dự phòng, vật dụng, phương tiện vận chuyển phân phối vắc xin bảo đảm điều kiện bảo quản ghi trên nhãn sản phẩm;</p>
<b>11. Căn cứ pháp lý của TTHC:</b>	<p>- Luật số 79/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội;</p> <p>- Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;</p> <p>- Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ Nông Nghiệp và PTNT về quản lý thuốc thú y;</p> <p>- Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/09/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp;</p> <p>- Thông tư số 13/2022/TT-BNNPTNT ngày 28/9/2022 của Bộ Nông Nghiệp và PTNT sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Thông tư về quản lý thuốc thú y;</p> <p>- Thông tư số 101/2020/TT-BTC ngày 23/11/2020 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý phí, lệ phí trong công tác thú y.</p>
<b>Ghi chú:</b>	



<b>Thành phần hồ sơ lưu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưu theo thành phần hồ sơ theo TTHC quy định;</li> <li>- Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính.</li> </ul>
<b>Thời gian lưu và nơi lưu</b>	Hồ sơ đã giải quyết xong được lưu tại Phòng CNTY, thời gian lưu 01 năm. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống Văn thư Chi cục Chăn nuôi và Thú y lưu trữ theo quy định hiện hành.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ, GIA HẠN KIỂM TRA**  
**ĐIỀU KIỆN BUÔN BÁN THUỐC THÚ Y**

Kính gửi: <sup>(1)</sup>

Căn cứ Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý thuốc thú y.

Tên cơ sở:

Địa chỉ cơ sở:

Số điện thoại:

Fax:

Chủ cơ sở:

Địa chỉ thường trú:

Các loại sản phẩm kinh doanh:

☐ Thuốc dược phẩm    ☐ Vắc xin, chế phẩm sinh học

☐ Hóa chất                      ☐ Các loại khác

Đề nghị quý đơn vị tiến hành kiểm tra cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y cho cơ sở chúng tôi.

II hồ sơ gửi kèm (đối với đăng ký kiểm tra lần đầu):

- a) Đơn đăng ký kiểm tra điều kiện buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y;
- b) Bản thuyết minh về cơ sở vật chất, kỹ thuật buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y;
- c) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (bản chính hoặc bản sao có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp đăng ký);
- d) Chứng chỉ hành nghề buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y (bản chính hoặc bản sao có đóng dấu xác nhận của doanh nghiệp đăng ký).

....., ngày ... tháng .... năm .....

**Đại diện cơ sở**

(ký tên và đóng dấu nếu có)



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN THUYẾT MINH CHI TIẾT VỀ CƠ SỞ VẬT CHẤT, KỸ THUẬT  
 BUÔN BÁN THUỐC THÚ Y**

Kính gửi: <sup>(1)</sup> .....

Tên cơ sở đăng ký kiểm tra: .....

Địa chỉ: .....

Số điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....

Loại hình đăng ký kinh doanh: .....

Xin giải trình điều kiện buôn bán, nhập khẩu thuốc thú y, cụ thể như sau:

1. Cơ sở vật chất: (mô tả kết cấu, diện tích quy mô cơ sở, các khu vực trưng bày/bày bán)

.....

2. Trang thiết bị: (nêu đầy đủ tên, số lượng thiết bị phục vụ bảo quản thuốc thú y như tủ, quầy, kệ, ẩm kế, nhiệt kế, tủ lạnh,.....)

.....

3. Hồ sơ sổ sách: (GCN đăng ký kinh doanh, chứng chỉ hành nghề, sổ sách theo dõi mua bán hàng,...)

.....

4. Danh mục các mặt hàng kinh doanh tại cơ sở

.....

....., ngày .... tháng .... năm .....

**Chủ cơ sở đăng ký kiểm tra**

(Ký tên, đóng dấu nếu có)